

Chưa thể bứt phá, 2 sàn điều chỉnh trở lại

Sau 4 phiên tăng điểm liên tiếp, thị trường đứng trước cơ hội bứt phá để vượt qua các ngưỡng kháng cự quan trọng phía trước. Tuy vậy thì đà tăng đã không thể duy trì, chỉ số 2 sàn giảm điểm nhẹ lúc đóng cửa, thanh khoản vẫn ở mức thấp.

HOSE: Phiên giao dịch đầu tuần mở cửa với tâm lý khá thận trọng, mặc dù giá vẫn chưa được gia tăng nhiều nhưng hầu hết mọi người đều không muốn giải ngân. Trong khi đó người bán dường như cũng chưa muốn bán ở mức giá này. 4 phiên tăng điểm liên tiếp trước đó khiến nhiều người hi vọng vào một sự bứt phá ở phiên hôm nay, sau khoảng một giờ đồng hồ giảm điểm, VN-Index đã sớm bứt phá lên ngưỡng 497 điểm. Nhưng việc thanh khoản không theo kịp mức độ gia tăng của giá đã khiến cho chỉ số này đuối dần về cuối phiên, dòng tiền phiên hôm nay đã phân hóa khá rõ nét khi những mã có kết quả kinh doanh quý 2 tốt đều đã tăng điểm. Đến cuối phiên khi mà các mã thuộc VN30, cũng như ngành dược vẫn giữ được sự tích cực nhưng VN-Index với ảnh hưởng lớn từ GAS đã phải lùi bước, đóng cửa tại 493,66 điểm, giảm 1 điểm (-0,2%), KLGĐ đạt 29,6 triệu đơn vị.

HNX: Sàn Hà Nội phiên hôm nay cũng chịu áp lực điều chỉnh khá lớn, chỉ số HNX-Index gần như chỉ xanh điểm được ít phút ban đầu. Bởi sau đó hàng loạt mã chủ chốt của sàn này như PVX, VCG, SCR, SHB, PVC... đều chịu áp lực bán khá lớn, trong khi thanh khoản vẫn chưa có dấu hiệu cải thiện, cả sàn lúc đóng cửa chỉ đạt khoảng 13 triệu đơn vị cổ phiếu chuyên nhượng, tương đương khoảng 120 tỷ đồng. HNX-Index đóng cửa tại 61,89 điểm, giảm 0,31 điểm (-0,5%).

Tin nổi bật

- Theo Ngân hàng Nhà nước chi nhánh TPHCM, tính đến thời điểm 30/7, tổng dư nợ tín dụng ước đạt 903.000 tỷ đồng, tăng 0,93% so với tháng trước và tăng 5,56% so với cuối năm 2012. Tính đến ngày 30/6, tổng nợ xấu của các tổ chức tín dụng trên địa bàn là hơn 52.300 tỷ đồng, chiếm 5,85% tổng dư nợ tín dụng và tăng 11% so với cuối năm 2012.

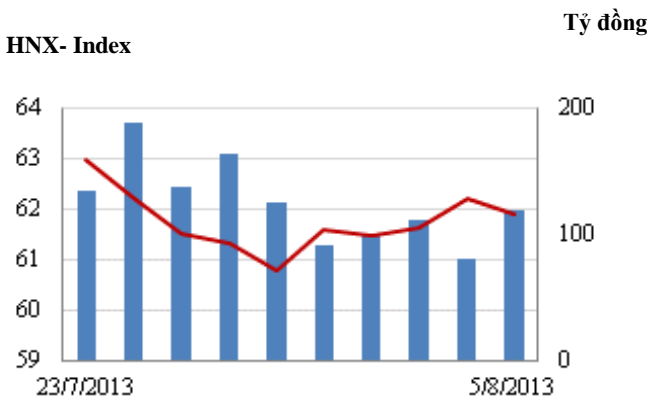
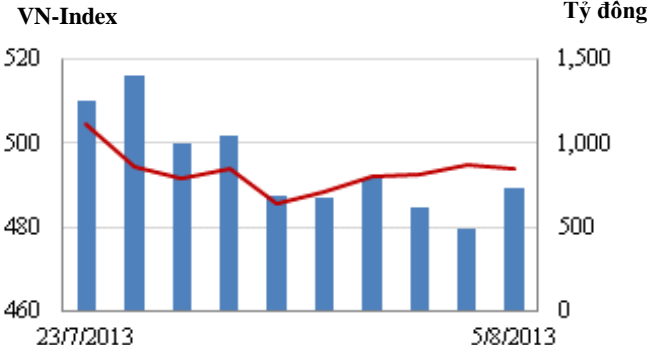
- Lãi suất cho vay ngoại tệ ngắn hạn về dưới 5%/năm, giảm khoảng 1 điểm % so với cuối tháng 6; Lãi suất cho vay dài hạn dao động từ 5-6%/năm.

- Theo Reuters, tăng trưởng xuất khẩu từ 7 nhà xuất khẩu lớn nhất khu vực Đông Á – Nhật bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan, Thái Lan, Hồng Kong và Singapore –chậm lại trong quý II, giảm 9% lượng xuất khẩu đến châu Âu so với cùng kỳ năm ngoái.

CHỈ SỐ CHÍNH

	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			
	Điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
VN-Index	493.7	-1.0	-0.2%	29.6	12.5%	5.4	94	73	103
HNX-Index	61.9	-0.3	-0.5%	13.3	35.7%	2.7	73	217	96
VN30	546.2	0.6	0.1%	8.2	-10.7%	4.5	8	5	17
19 CP vốn hóa lớn nhất	395.4	-0.6	-0.2%	5.2	20.9%	1.2	7	8	4
30 CP vốn hóa trung bình	168.9	-1.5	-0.9%	17.3	-7.5%	0.04	6	16	6
40 CP vốn hóa nhỏ	165.5	-0.2	-0.1%	3.7	5.7%	0.1	10	14	14
Ngân hàng	261.4	-0.8	-0.3%	9.9	19.3%	0.1	3	8	6
Bất động sản (trừ VIC)	185.6	0.0	0.0%	8.7	-17.1%	0.0	14	23	21
Thực phẩm (trừ MSN)	636.2	12.8	2.0%	1.8	28.5%	1.2	6	12	8

Giao dịch 10 phiên gần nhất



THẾ GIỚI

	Chi số	Tăng / Giảm điểm	%
Nhật: Nikkei 225	14,258	-208.1	-1.5%
Hong Kong: Hang Seng	22,222	31.0	0.1%

CHỈ SỐ VĨ MÔ

	Tháng 6	Tháng 7	Lũy kế
Tăng trưởng GDP (yoy)	5.00%		
Lạm phát so hàng tháng	0.05%	0.27%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	6.69%	7.29%	6.81%
Chi số công nghiệp (% yoy)	6.50%	7.00%	5.20%
Xuất khẩu (triệu \$)	11,400	11,200	72,700
Nhập khẩu (triệu \$)	11,600	11,000	73,500
Cán cân thương mại (triệu \$)	- 200	200	- 800
FDI cam kết (triệu \$)	1,956	1,437	11,911
FDI giải ngân (triệu \$)	1,120	950	6,650

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE

VNINDEX giảm 1.00 điểm (- 0.20%) xuống 493.66 điểm. KLGD ở mức thấp đạt 24 triệu cổ phiếu tương đương với KLGD phiên hôm trước, dòng tiền vẫn khá dè dặt đối với thị trường. Nhóm ngành thực phẩm bánh kẹo như KDC, BBC tăng khá tốt phiên hôm nay.

Khối ngoại mua bán khá cân bằng khi mua vào 209 tỷ đồng và bán ra 210 tỷ đồng, trong đó đáng chú ý là thỏa thuận nội khối 172 tỷ đồng VNM. Giao dịch khớp lệnh trên sàn, khối ngoại mua vào nhiều nhất DPM; đồng thời cũng bán mạnh BVH, DPM và VNM.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX hình thành một cây nến đen giảm điểm nhẹ và đóng cửa nằm tại đường MA20. Đường MA10 đã cắt MA20 từ trên xuống. Thanh khoản vẫn tiếp tục duy trì ở mức thấp cho thấy dòng tiền vẫn chưa tích cực vào thị trường. Chúng tôi vẫn duy trì nhận định thị trường giảm điểm trong ngắn hạn.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư nên canh bán ra giảm tỷ trọng cổ phiếu nếu lực cầu vào yếu, tuy vậy không nên bán tháo ở mức giá thấp. Việc mua vào ở thời điểm này sẽ phải đối mặt với rủi ro thị trường quay đầu giảm điểm.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	495
Kháng cự 2	508
Vùng hỗ trợ 1	470
Vùng hỗ trợ 2	440

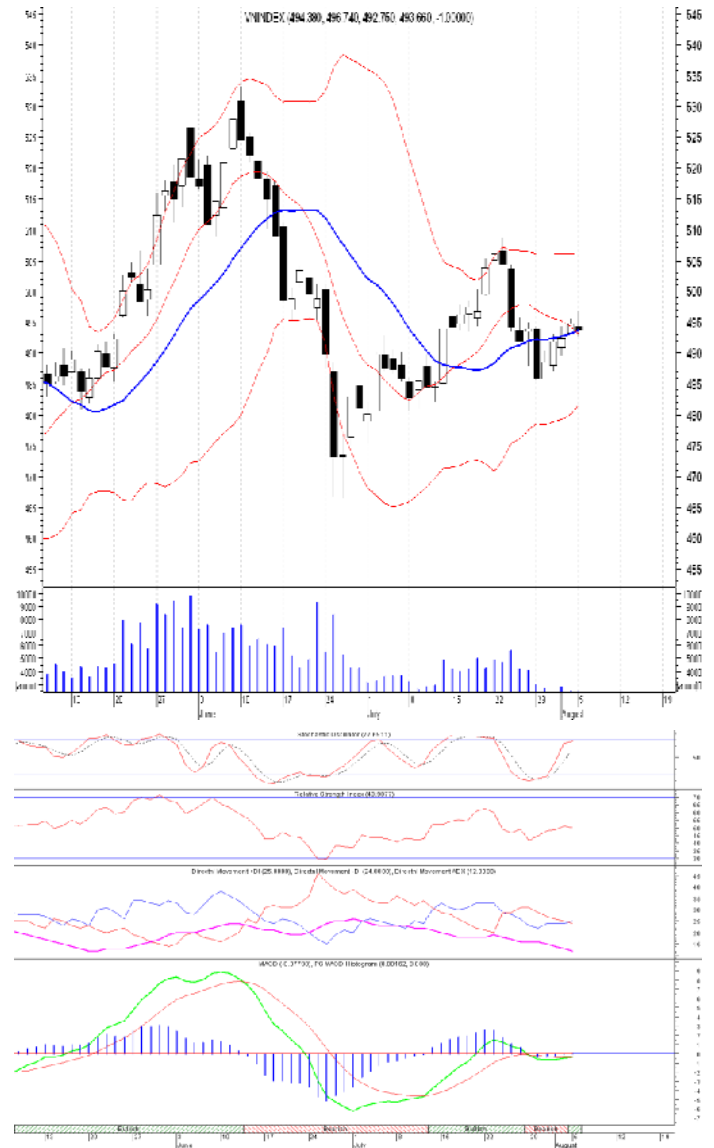
THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **TTF:** Phát hành thêm 14,4 triệu cổ phiếu giá 5.000 đồng. Thời hạn nhận đăng ký mua từ 16/8 đến 13/9/2013. Theo dự kiến, TTF chào bán 8,86 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền tỷ lệ 20:3 và 5,58 triệu cổ phiếu cho đối tác chiến lược.

- **KSS:** Lên kế hoạch chào bán 12 triệu cổ phiếu và 100 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi. Ngoài ra, ĐHCĐ đã thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2010 với tỷ lệ 25%.

- **VNM:** 22/8 ĐKCC nhận tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt đợt 1/2013 tỷ lệ 20% . Ngày đăng ký cuối cùng: 22/08/2013. Thời gian thanh toán: 06/09/2013.

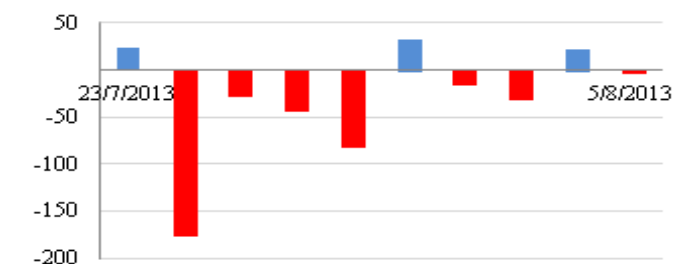
- **MBB:** Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân Đội vừa công bố quyết định bổ nhiệm nhân sự cấp cao: Ông Ưông Đôn Hưng và ông Lê Hải cùng được bổ nhiệm giữ chức Phó Tổng giám đốc từ ngày 2/8.



GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại bán ròng 2 tỷ đồng
- Tổng mua 209 tỷ đồng
Chủ yếu: VIC (4,8 tỷ), GAS (2,9 tỷ), HPG (2,5 tỷ)
 - Tổng bán 211 tỷ đồng
Chủ yếu: DPM (5,9 tỷ), VNM (4,6 tỷ), BVH (4,3 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNXINDEX giảm 0.31 điểm (-0.51%) xuống 61.89 điểm. KLGD tiếp tục duy trì ở mức rất thấp đạt 10 triệu cổ phiếu. Dòng tiền vào sàn Hà Nội vẫn rất yếu. Khối ngoại giao dịch không nhiều khi mua vào 2.7 tỷ đồng và bán ra 1.0 tỷ đồng.

Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX tạo một cây nến đen giảm điểm trở lại khi tiếp cận vùng MA20. Các chỉ báo kỹ thuật MA10 và MA20 vẫn trong đà giảm xuống, MACD tiến gần lên đường tín hiệu của nó nhưng góc cắt nhỏ và tỏ ra khá nhiều trong giai đoạn hiện tại. KLGD ở mức thấp cho thấy dòng tiền vẫn chưa tích cực tham gia bắt đáy, áp lực bán có thể gia tăng nếu thị trường không có thông tin hỗ trợ. Chúng tôi tiếp tục duy trì nhận định HNXINDEX trong xu thế giảm điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư nên canh bán ra giảm tỷ trọng cổ phiếu nếu lực cầu vào yếu, tuy vậy không nên bán tháo ở mức giá thấp. Việc mua vào ở thời điểm này sẽ phải đối mặt với rủi ro thị trường quay đầu giảm điểm.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	67.0
Kháng cự 2	63.5
Vùng hỗ trợ 1	60.5
Vùng hỗ trợ 2	57.5

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **GGG:** Khoản lỗ ròng quý 2/2013 gần 6 tỷ đồng, giảm lỗ 1,7 tỷ đồng so với khoản lỗ cùng kỳ 2012. Lũy kế 6 tháng, nhờ khoản lợi nhuận quý 1, GGG lỗ ròng 5,9 tỷ đồng, giảm so với mức lỗ 16,5 tỷ đồng cùng kỳ 2012. Lỗ chưa phân phối cuối quý 2 năm 2013 là gần 96 tỷ đồng, sắp chạm ngưỡng vốn điều lệ 96,5 tỷ đồng của công ty. Vốn chủ sở hữu cuối quý 2 chỉ còn 1,2 tỷ đồng.

- **PVG:** Doanh thu thuần quý 2 giảm 20% so với quý 2/2012, lãi gộp của PVG đạt 32 tỷ đồng, gần gấp đôi cùng kỳ 2012. LNST quý 2 của công ty giảm tới 20%, đạt 7,8 tỷ đồng do quý 2/2012 PVG chưa tính thuế TNDN. 6 tháng đầu năm, PVG báo lãi 15,11 tỷ đồng, tăng 31,6% so với 6 tháng đầu năm 2012.

- **PVE:** Doanh thu thuần quý 2/2013 đạt 117 tỷ đồng, bằng 2,4 lần con số cùng kỳ 2012, lãi gộp đạt 18,3 tỷ đồng, bằng 3,4 lần cùng kỳ. Kết quả quý 2 PVE lãi ròng 5,2 tỷ đồng, giảm 28,4% so với cùng kỳ, lũy kế 6 tháng PVE chỉ lãi ròng 5,6 tỷ đồng, giảm gần 66% so với 6 tháng đầu năm 2012

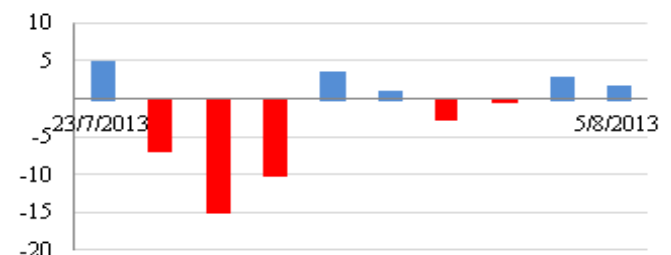


GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại mua ròng 2 tỷ đồng

- Tổng mua: 3 tỷ đồng
 Chủ yếu: PGS (0,6 tỷ), PLC (0,4 tỷ), PVS (0,3 tỷ)
- Tổng bán: 1 tỷ đồng
 Chủ yếu: DBC (0,3 tỷ), PVC (0,1 tỷ), KLS (0,1 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
8/28/2013	DSN	9/11/2013	20.0%	64,500	3.1%	HOSE	2013
8/22/2103	MCC	9/12/2013	10.0%	19,000	5.3%	HNX	2012,2013
8/22/2013	VNM	9/6/2013	20.0%	144,000	1.4%	HOSE	2013
8/20/2013	VE4	8/30/2013	8.0%	8,800	9.1%	HNX	2012
8/16/2013	TCO	9/10/2013	7.0%	9,300	7.5%	HOSE	2,012
8/15/2013	GAS	9/9/2013	10.0%	65,000	1.5%	HOSE	2013
8/15/2013	CVT	9/18/2013	11.0%	9,100	12.1%	HNX	2012
8/14/2013	COM	8/30/2013	10.0%	24,600	4.1%	HOSE	20,122,013
8/9/2013	DBT	8/26/2013	10.0%	23,800	4.2%	HNX	2013
8/5/2013	VCM	8/20/2013	10.0%	12,000	8.3%	HNX	2012
8/8/2013	BTP	8/26/2013	11.0%	14,900	7.4%	HOSE	2012
8/5/2013	SJ1	8/23/2013	10.0%	24,200	4.1%	HNX	2012
8/5/2013	NSC	8/28/2013	15.0%	78,000	1.9%	HOSE	2012, 2013
8/1/2013	BTT	8/16/2013	10.0%	27,000	3.7%	HOSE	2013
7/30/2013	OCH	8/14/2013	8.0%	24,500	3.3%	HNX	2012
7/25/2013	SSI	8/20/2013	10.0%	16,500	6.1%	HOSE	2012
7/25/2013	ABT	8/12/2013	30.0%	37,200	8.1%	HOSE	2013
7/25/2013	SD6	9/18/2013	15.0%	8,300	18.1%	HNX	2012
7/24/2013	L62	8/15/2013	2.0%	5,100	3.9%	HNX	2012
7/22/2013	TV1	8/9/2013	12.0%	10,600	11.3%	HOSE	2012
7/22/2013	DIH	8/15/2013	25.0%	11,900	21.0%	HNX	2012
7/19/2013	CSM	9/4/2013	15.0%	35,100	4.3%	HOSE	2012
7/18/2013	VGP	8/6/2013	8.0%	14,400	5.6%	HNX	2013
7/18/2013	ST8	7/30/2013	10.0%	13,800	7.2%	HOSE	2013
7/18/2013	L61	7/31/2013	7.0%	8,700	8.0%	HNX	2012
7/17/2013	VFG	7/31/2013	10.0%	48,800	2.0%	HOSE	2013
7/17/2013	TMP	8/7/2013	15.0%	14,200	10.6%	HOSE	2012
7/16/2013	STP	7/31/2013	12.0%	6,200	19.4%	HNX	2012
7/15/2013	SVI	7/30/2013	10.0%	34,200	2.9%	HOSE	2013
7/15/2013	NBC	8/15/2013	12.0%	9,500	12.6%	HNX	2012
7/15/2013	GLT	7/31/2013	50.0%	13,500	37.0%	HNX	2012
7/12/2013	AAM	9/19/2013	5.0%	18,400	2.7%	HOSE	2012
7/12/2013	SMC	7/25/2013	5.0%	12,400	4.0%	HOSE	2013
7/11/2013	VTF	7/25/2013	10.0%	17,900	5.6%	HOSE	2012
7/10/2013	TBC	7/31/2013	17.0%	15,700	10.8%	HOSE	2012
7/5/2013	BCI	7/25/2013	10.0%	12,200	8.2%	HOSE	2012
7/5/2013	NBP	7/31/2013	13.0%	13,100	9.9%	HNX	2012
7/5/2013	VNT	7/22/2013	10.0%	20,000	5.0%	HNX	2013
7/5/2013	B82	7/15/2013	12.0%	10,000	12.0%	HNX	2012
7/3/2013	CID	7/26/2013	5.5%	5,300	10.4%	HNX	2012
7/3/2013	TTP	7/26/2013	10.0%	26,200	3.8%	HOSE	2012
7/3/2013	ELC	7/19/2013	8.0%	23,000	3.5%	HOSE	2012
7/2/2013	NBB	10/1/2013	16.0%	13,100	12.2%	HOSE	2012
7/1/2013	ARM	8/1/2013	30.0%	19,200	15.6%	HNX	2012

HOSE

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
PXM	1.1	10.00%	SSC	39.1	-6.90%	SHN	0.8	14.29%	HHL	0.6	-14.29%
DRH	1.4	7.69%	CLG	12.3	-6.82%	BHC	1.1	10.00%	NVC	0.6	-14.29%
DHC	7.7	6.94%	TNT	1.4	-6.67%	GGG	1.1	10.00%	HPB	11.7	-10.00%
DMC	40.1	6.93%	PXT	2.8	-6.67%	FDT	32.3	9.86%	PRC	9.9	-10.00%
SC5	19.0	6.74%	HAR	11.2	-6.67%	PCG	5.6	9.80%	PTI	9.0	-10.00%
<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
PET	-0.47%	280.8	VNM	-1.37%	54.0	SHB	-3.13%	1,597.6	SCR	-0.60%	5.5
HQC	1.69%	2,250.1	PET	-0.47%	5.9	SCR	-0.60%	819.5	FIT	-3.05%	8.5
VNM	-1.37%	371.8	DPM	1.25%	28.2	PVX	-2.17%	1,072.5	SHB	-3.13%	10.1
HAR	-6.67%	1,062.3	FPT	3.01%	25.1	FIT	-3.05%	666.2	KLS	0.00%	6.9
ITA	-3.33%	896.3	TAC	0.84%	0.1	KLS	0.00%	844.8	ACB	0.00%	5.8
<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>			<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
VIC	0.80%	76.1	DPM	1.30%	145.7	PGS	1.55%	29.7	DBC	-2.33%	16.9
GAS	-0.80%	45.4	VNM	-1.37%	32.0	PLC	4.38%	25.9	PVV	-3.57%	12.6
HPG	0.30%	81.3	BVH	0.20%	102.1	PVT	0.62%	19.2	KLS	0.00%	12.0
DRC	-0.50%	46.4	DPR	2.60%	79.5	SDT	1.42%	14.6	PVC	0.00%	7.5
MSN	-0.60%	18.6	HAG	-1.00%	56.9	EFI	0.00%	10.4	HCC	-9.92%	2.1
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Phòng Nghiên cứu- Phân tích

Tel: (84.4) 3974 7952

phantich@vietinbanksc.com.vn

Trụ sở chính

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM

Tel: (84.8) 3820 9987

Phòng GD Cao Thắng

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3832 9972